

Số: 06/QĐ-SNNMT

Lạng Sơn, ngày 01 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến nông trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chính Phủ về Khuyến nông;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 18 tháng 02 năm 2025 của HĐND tỉnh về thành lập và tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 11/2023/QĐ-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý;

Căn cứ Quyết định số 21/2025/QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Khuyến nông tại Tờ trình số 03/TTr-TTKN, ngày 26 tháng 02 năm 2025 và Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Vị trí: Trung tâm Khuyến nông (gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Sở Nông nghiệp và Môi trường, đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan chức năng cấp trên có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Chức năng: Tham mưu giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai các hoạt động, công tác khuyến nông trên các lĩnh vực: Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và phát triển nông thôn (gọi chung là Khuyến nông) trên địa bàn tỉnh.

3. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản giao dịch riêng, có trụ sở làm việc theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

(1). Tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Môi trường về chính sách, chiến lược, kế hoạch phát triển dài hạn, 5 năm và hàng năm, các chương trình, dự án, các văn bản quy phạm pháp luật về khuyến nông trên địa bàn tỉnh.

(2). Xây dựng, trình Giám đốc Sở chương trình, kế hoạch, dự án khuyến nông tại địa phương. Tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

(3). Ký hợp đồng khuyến nông với các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

(4). Chủ trì thực hiện một số chương trình, dự án, nhiệm vụ khuyến nông theo phân công của Giám đốc Sở.

(5). Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chương trình, dự án khuyến nông theo quy định của pháp luật.

(6). Hướng dẫn về nội dung, phương pháp hoạt động khuyến nông cho các cơ quan, đơn vị tham gia hoạt động khuyến nông.

(7). Chủ trì xây dựng chương trình, tài liệu hướng dẫn khuyến nông; tổ chức tập huấn kỹ thuật, nghiệp vụ cho cán bộ, cộng tác viên khuyến nông các cấp và nông dân.

(8). Tổ chức hoạt động thông tin tuyên truyền về khuyến nông theo quy định của pháp luật.

(9). Tổ chức và tham gia tổ chức các hội thi, hội thảo, hội chợ, triển lãm, diễn đàn, tọa đàm, tham quan học tập, trao đổi kinh nghiệm về khuyến nông.

(10). Tư vấn và cung cấp dịch vụ khuyến nông theo quy định của pháp luật.

(11). Tham gia đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn theo phân công của Giám đốc Sở và quy định của pháp luật.

(12). Quản lý và sử dụng quỹ hoạt động khuyến nông (nếu có) theo quy định của pháp luật.

(13). Thực hiện hợp tác quốc tế về khuyến nông theo quy định của pháp luật.

(14). Báo cáo kết quả thực hiện các chương trình, dự án về khuyến nông theo quy định.

(15). Tham gia phòng, chống dịch sinh vật gây hại trên thực vật và dịch bệnh động vật, tham gia hỗ trợ ổn định đời sống, khôi phục sản xuất trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh.

(16). Hướng dẫn thực hiện hoạt động trồng trọt; phát triển vùng sản xuất cây trồng, sản xuất nông sản thực phẩm an toàn trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực

hiện kế hoạch sử dụng, bảo vệ và cải tạo nâng cao độ phì đất nông nghiệp, chống xói mòn, sa mạc hóa và sạt lở đất.

(17). Hướng dẫn và tổ chức xây dựng mô hình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP, Global GAP...), hữu cơ, tuần hoàn, thông minh trong nông nghiệp.

(18). Hướng dẫn thực hiện hoạt động chăn nuôi, hoạt động thú y trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

(19). Hướng dẫn và tổ chức thực hiện, kiểm tra, phúc kiểm động vật, sản phẩm động vật lưu thông vận chuyển qua Trạm Kiểm dịch động vật Hữu Lũng khi được ủy quyền theo quy định của pháp luật.

(20). Tham gia quản lý và sử dụng dự trữ địa phương về thuốc thú y, vật tư, hàng hóa thuộc lĩnh vực chăn nuôi, thú y trên địa bàn tỉnh sau khi được ủy quyền.

(21). Thực hiện chẩn đoán xét nghiệm, điều trị và phòng chống dịch bệnh động vật, thủy sản trên địa bàn tỉnh; Tiếp nhận, xử lý tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật nhập lậu, không rõ nguồn gốc xuất xứ, không đủ tiêu chuẩn vệ sinh thú y do các đơn vị chức năng bàn giao.

(22). Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất thuộc các lĩnh vực: Chăn nuôi, thú y, thủy sản, trồng trọt và bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh; Tham mưu trình Sở Nông nghiệp và môi trường đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật.

(23). Thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định Pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức, số lượng người làm việc, kinh phí hoạt động, cơ sở vật chất và trang thiết bị của Trung tâm

1. Lãnh đạo Trung tâm:

a) Trung tâm có Giám đốc và không quá 02 (Hai) Phó Giám đốc.

b) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu đơn vị, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm.

c) Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp Giám đốc Trung tâm theo dõi, chỉ đạo một hoặc một số lĩnh vực công tác; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công. Khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc Trung tâm ủy quyền thay Giám đốc Trung tâm điều hành các hoạt động của Trung tâm.

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối

với các chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định hiện hành và phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn, trạm trực thuộc:

- Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- Phòng Tuyên truyền - Đào tạo;
- Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật;
- Phòng chẩn đoán xét nghiệm và điều trị bệnh động vật;
- Trạm Kiểm dịch động vật Hữu Lũng.

Trạm Kiểm dịch động vật Hữu Lũng: Có tư cách pháp nhân, con dấu để hoạt động; có trụ sở làm việc.

a) Các phòng chuyên môn, trạm trực thuộc Trung tâm có Trưởng phòng, Trưởng trạm; Phó Trưởng phòng, Phó trưởng trạm; số lượng cấp phó thực hiện theo quy định.

b) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với Trưởng phòng, trạm; Phó Trưởng phòng, trạm do Giám đốc Trung tâm quyết định theo quy định của pháp luật và quy định về phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, trạm trực thuộc Trung tâm do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường quy định.

3. Số lượng người làm việc và kinh phí hoạt động

a) Số lượng người làm việc

Số lượng viên chức của Trung tâm được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số lượng người làm việc của Sở Nông nghiệp và Môi trường được cấp có thẩm quyền giao.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch viên chức theo chức danh nghề nghiệp được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hằng năm Trung tâm xây dựng kế hoạch số lượng người làm việc theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao.

Việc tuyển dụng, bố trí, sử dụng, quản lý và thực hiện các chế độ chính sách đối với viên chức, người lao động của Trung tâm phải căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của viên chức, người lao động theo quy định của pháp luật, quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý công tác tổ chức, cán bộ, viên chức.

b) Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Trung tâm được bố trí, sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước cấp, các nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp của đơn vị, các nguồn viện trợ, tài trợ và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Việc quản lý, sử dụng số lượng người làm việc và kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành.

4. Cơ sở vật chất và trang thiết bị

Trung tâm Khuyến nông được trang bị phương tiện và cơ sở vật chất theo quy định của pháp luật để đảm bảo hoạt động.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

Điều 5. Chánh Văn phòng Sở, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông, Trưởng các phòng thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Như Điều 5;
- Sở Nội vụ;
- UBND các huyện, Thành phố;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở;
- Phòng NN và MT các huyện, TP;
- TTDVNN các huyện, TP;
- Lưu VT, VP.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Chiến